

## KINH ĐẠI PHƯƠNG QUẢNG PHẬT HOA NGHIÊM

### QUYỂN 39

#### Phẩm 33: XA LÌA THẾ GIAN (Phần 4)

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát có thể đi đến chỗ chư Như Lai trong vô lượng a-tăng-kỳ thế giới, cung kính lễ bái, gần gũi cúng dường. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ nhất của Đại Bồ-tát.

2. Đại Bồ-tát ở chỗ nhiều chẳng thể nghĩ bàn của chư Như Lai, nghe pháp, thọ trì, chánh niệm chẳng quên, trí tuệ phân biệt, nuôi lớn chí hướng, sinh ra trí tuệ tràn đầy mười phương. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ hai của Đại Bồ-tát.

3. Đại Bồ-tát chẳng lìa khỏi cõi này mà ở cõi khác thị hiện thọ sinh, đối với tất cả Phật pháp lòng chẳng hoặc loạn. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ ba của Đại Bồ-tát.

4. Đại Bồ-tát sinh ra biệt tướng một pháp mà phân biệt rõ biết tất cả các pháp, tất cả các pháp rớt rảo nghĩa không một, không khác vậy. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tư của Đại Bồ-tát.

5. Đại Bồ-tát biết dứt phiền não, biết lìa phiền não, biết đoạn phiền não mà khéo trụ ở sự tu tập hạnh Bồ-tát, chẳng chứng thật tế, rớt rảo đến bờ kia thật tế. Giải học thành tựu phương tiện xảo diệu, bản nguyện thành tựu viên mãn mà lòng không một chán. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát biết tâm của tất cả chúng sinh không xứ sở mà nói tâm của chúng sinh có xứ sở, không trước, không hạnh, tu hạnh Bồ-tát, hóa độ chúng sinh. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ sáu của Đại Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát biết tất cả pháp một tánh, đó là không tánh, không một, không khác, không đến, không đi, chẳng thể đo lường, chẳng thể khen ngợi, đều không thật tánh. Dùng một hay khác để cầu đều chẳng thể được mà Đại Bồ-tát quyết định rõ biết đây chính là Phật pháp, là pháp Bồ-tát, là pháp Duyên giác, là pháp Thanh văn, là pháp phàm phu, là pháp lành, là pháp chẳng lành, là pháp thế gian, là pháp xuất thế gian, là pháp nhiễm ô, là pháp chẳng nhiễm ô, là pháp hữu lậu, là pháp vô lậu... cho đến là pháp hữu vi, là pháp vô vi. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát biết cầu Phật chẳng thể được, cầu Bồ-tát chẳng thể được, cầu pháp chẳng thể được, cầu chúng sinh chẳng thể được mà cũng chẳng bỏ bản nguyện giáo hóa tất cả chúng sinh thành đạo Vô thượng. Vì sao? Vì việc tu căn lành của Bồ-tát là muốn khiến cho tất cả thành đạo Vô thượng. Bồ-tát khéo biết căn lành của chúng

sinh, giỏi biết cảnh giới của chúng sinh, giỏi biết giáo hóa chúng sinh, giỏi biết Niết-bàn của tất cả chúng sinh, tu hạnh Bồ-tát, muốn khiến cho tất cả đại nguyện thành tựu viên mãn. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Đại Bồ-tát tùy theo sở ứng ấy mà khéo léo nói pháp mà điều phục họ. Bồ-tát phương tiện khéo léo thị hiện Niết-bàn, biết thật chẳng phải hư cũng chẳng phải điên đảo mà an trụ ở chánh pháp của Bồ-tát ba đời, chẳng lìa Như như, chẳng lìa thật tế, cũng chẳng thấy chúng sinh, cũng chẳng thấy chúng sinh đã thọ hóa, đang thọ hóa và sẽ thọ hóa. Bồ-tát hiểu rõ sở hành của ta chẳng phải là hư vọng, hiểu rõ không, có, cho đến chỉ một pháp có thể câu được là không sinh diệt mà nguyện của Bồ-tát đều chẳng hư rỗng, không chỗ y chỉ. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát ở chỗ chư Phật nhiều chẳng thể nghĩ bàn, mỗi một chỗ Phật, nghe pháp thọ ký nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết, danh hiệu đều khác, số kiếp chẳng đồng. Từ trong một kiếp thứ lớp nghe pháp, cho đến kiếp nhiều chẳng thể nói, chẳng thể nói hết việc nghe pháp thọ ký. Nghe pháp đó rồi, Bồ-tát chẳng kinh hoàng, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt, hành hạnh Bồ-tát, lòng không nghi hoặc, hiểu được trí Như Lai chẳng thể nghĩ bàn, lời nói của Như Lai không có hai, bản nguyện tròn đủ. Tùy theo chỗ nhận sự giáo hóa, Bồ-tát khiến cho chúng sinh thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tròn đầy tất cả nguyện, thông đạt pháp giới. Đó là trụ báu thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thứ mười của Đại Bồ-tát.

Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở những pháp này thì được báu đại trí tuệ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Tất cả các pháp không có ngăn mé, chẳng thể rốt ráo”, rồi Bồ-tát phát tâm như vậy: “Ta sẽ hiểu rõ tất cả các pháp ba đời.” Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ nhất của Đại Bồ-tát.

2. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ở chỗ đâu một sợi lông có vô lượng, vô biên Bồ-tát nhiều chẳng thể tính, huống gì là ở tất cả thế giới thay”, rồi Bồ-tát phát tâm như vậy: “Ta sẽ phát khởi đại trang nghiêm mà tự trang nghiêm để hóa độ chúng sinh, đều khiến cho họ thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, dùng đại Bát-niết-bàn mà Bát-niết-bàn.” Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ hai của Đại Bồ-tát.

3. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Thế giới mười phương vô lượng, vô biên không có ngăn mé”, rồi Bồ-tát phát đại nguyện như vậy: “Ta sẽ dùng những trang nghiêm thanh tịnh vô thượng để trang nghiêm tất cả thế giới này. Những thứ trang nghiêm đó đều thật chẳng hư phí.” Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ ba của Đại Bồ-tát.

4. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Chúng sinh vô lượng, vô biên không có ngăn mé, chẳng thể cùng tận”, rồi Bồ-tát phát tâm như vậy: “Ta sẽ đem các căn lành hồi hướng cho tất cả chúng sinh, dùng ánh sáng đại trí tuệ vô thượng soi khắp tất cả chúng sinh.” Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ tư của Đại Bồ-tát.

5. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Tất cả chư Phật vô lượng, vô biên chẳng thể cùng tận”, rồi Bồ-tát phát tâm như vậy: “Những căn lành đã gieo trồng của ta đều xin đem hồi hướng, phụng cấp, cúng dường tất cả chư Phật, sau đó ta mới thành Đẳng chánh

giác.” Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát thấy tất cả Phật, nghe chư Phật nói pháp, phát tâm rất vui mừng, chẳng chấp trước thân mình và thân Như Lai, hiểu được thân Phật chẳng phải thật, chẳng phải hư, chẳng phải có, chẳng phải không, chẳng phải có tánh, chẳng phải không tánh, chẳng phải sắc, chẳng phải không sắc, chẳng phải tướng, chẳng phải không tướng, chẳng phải sinh, chẳng phải diệt. Bồ-tát rõ biết Như Lai thật không sở hữu mà cũng chẳng hoại tướng hữu. Vì sao? Vì bao gồm tất cả vậy. Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ sáu của Đại Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát nếu bị chúng sinh mắng chửi, hủy nhục, hoặc cắt tay, chân, tai, mũi, hoặc khoét mắt, hoặc chặt đầu thì Bồ-tát chẳng vì cơ này mà sinh lòng tức giận. Ở số kiếp nhiều chẳng thể nói chẳng thể nói, Bồ-tát tu hạnh Bồ-tát, bảo hộ lấy chúng sinh, lòng chẳng phế bỏ. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát trụ ở pháp chẳng hai, giới học sự học của Bồ-tát, lòng ngay thẳng, trong sạch. Đối với tất cả chúng sinh, lòng Bồ-tát không sân hận, chịu đựng mọi sự khổ, lòng không mong đền đáp, tự thân kham chịu tất cả các khổ. Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Kiếp đời vị lai vô lượng, vô biên không có ngần mé, chẳng thể cùng tận”, rồi Bồ-tát phát tâm như vậy: “Ta sẽ đến hết số kiếp đời vị lai nhiều bằng pháp giới, hư không giới, ở tất cả thế giới làm đạo Bồ-tát, giáo hóa chúng sinh. Một thế giới như thế thì tất cả thế giới bằng hết pháp giới, hư không giới cũng như vậy. Lòng ta chẳng kinh hoàng, chẳng hãi hùng, chẳng sợ sệt làm hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì pháp Bồ-tát nên như vậy, Bồ-tát vì tất cả chúng sinh tu hạnh Bồ-tát.” Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác lấy tâm làm gốc. Tâm thanh tịnh có thể gom chứa thành tựu viên mãn tất cả căn lành. Nếu tâm được tự tại thì có thể thành tựu Bồ-đề vô thượng. Bồ-tát làm hạnh Bồ-tát, tròn đủ các nguyện, giáo hóa rốt ráo tất cả chúng sinh. Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát biết Phật chẳng thể được, Bồ-đề chẳng thể được, Bồ-tát chẳng thể được, tất cả pháp chẳng thể được, chúng sinh chẳng thể được, tâm chẳng thể được, hạnh chẳng thể được, quá khứ chẳng thể được, vị lai, hiện tại chẳng thể được, tất cả sinh chúng chẳng thể được, hữu vi, vô vi chẳng thể được... Đại Bồ-tát trụ ở tịch tĩnh, trụ ở thậm thâm, trụ ở tịch diệt, trụ ở vô tránh, trụ ở chẳng thể nói, trụ ở không hai, trụ ở vô đẳng, trụ ở chân thật, trụ ở thành tựu, trụ ở giải thoát, trụ ở Niết-bàn, trụ ở thật tế như vậy... mà cũng chẳng bỏ đại nguyện, chẳng bỏ phát tâm Nhất thiết trí, chẳng bỏ tu hạnh Bồ-tát, chẳng bỏ giáo hóa chúng sinh, chẳng bỏ cung kính cúng dường chư Phật, chẳng bỏ nói pháp, chẳng bỏ trang nghiêm tất cả thế giới. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát sinh ra nguyện lớn nên Bồ-tát giỏi biết pháp tướng như vậy, nuôi lớn đại Bi công đức vô lượng, giữ lấy chúng sinh, chẳng bỏ chúng sinh. Tất cả các pháp không có chân thật, chúng sinh phàm ngu chẳng biết chẳng hiểu, tất cả chư Phật an trụ ở tịch diệt, diễn nói chánh pháp, giáo hóa chúng sinh, chẳng bỏ đại Bi. Tất cả chúng sinh chưa được Bồ-đề, Phật pháp chưa đủ, đại nguyện chưa đầy, ta mời tất cả chúng sinh vì họ làm thí chủ đại pháp, xướng lên lời chân thật, lời chẳng hư dối, lời chẳng tánh của tất cả chư Phật, phát nguyện lớn, phát tâm lợi ích tất cả chúng sinh, phát tâm bên trong thân hàm chứa tất cả tâm chúng sinh, phát tâm bình đẳng với tất cả chúng sinh... khiến cho sở nguyện của tất cả chúng sinh thành tựu viên mãn. Ta làm sao mà bỏ đại

Bi khi chúng sinh chưa được độ! Đó là phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa thứ mười của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm Kim cang trang nghiêm Đại thừa của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trí sáng Kim cang vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát việc lớn. Những gì là mười?

1. Cung kính cúng dường tất cả chư Phật. Đó là phát việc lớn thứ nhất của Đại Bồ-tát.

2. Nuôi lớn căn lành của tất cả Bồ-tát. Đó là phát việc lớn thứ hai của Đại Bồ-tát.

3. Sau khi tất cả Như Lai diệt độ, đều lấy xá-lợi dựng lên vô lượng tháp, dùng đủ chủng loại diệu bảo làm trang nghiêm, dùng tất cả hoa, tất cả vòng hoa, tất cả hương, tất cả hương xoa, tất cả hương bột, tất cả áo, tất cả bảo cái, tất cả tràng phan, tất cả cờ phướn... mà cúng dường những tháp đó, thọ trì, thủ hộ chánh pháp chư Phật. Đó là phát việc lớn thứ ba của Đại Bồ-tát.

4. Giáo hóa thành thực tất cả chúng sinh, khiến cho họ được quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đó là phát việc lớn thứ tư của Đại Bồ-tát.

5. Dùng những thứ trang nghiêm thanh tịnh vô thượng của cõi Phật để trang nghiêm tất cả thế giới. Đó là phát việc lớn thứ năm của Đại Bồ-tát.

6. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ta sẽ vì một chúng sinh, ở mỗi một thế giới, đến tận đời vị lai, a-tăng-kỳ kiếp tu hạnh Bồ-tát. Vì một chúng sinh như thế thì vì tất cả chúng sinh cũng như vậy. Sinh ra đại Bi khiến cho tất cả chúng sinh an trụ Bồ-đề... cho đến lòng chẳng khởi một ý nghĩ mệt chán. Đó là phát việc lớn thứ sáu của Đại Bồ-tát.

7. Đại Bồ-tát nghĩ: “Ta sẽ ở chẳng thể nghĩ bàn a-tăng-kỳ kiếp cung kính cúng dường những Đức Như Lai đó.” Đó là phát việc thứ bảy của Đại Bồ-tát.

8. Đại Bồ-tát nghĩ: “Sau khi chư Như Lai diệt độ, ta sẽ lấy hết xá-lợi mà dựng tháp miếu. Tháp ấy cao rộng ngang bằng các thế giới chẳng thể nói, tạo tượng Đức Như Lai cao lớn nguy nga như thế giới chẳng thể nghĩ bàn. Ở trong số kiếp nhiều chẳng thể nghĩ bàn, ta dùng các báu đẹp tràng phan, lọng lụa báu, hoa hương mà cúng dường những tháp, tượng đó... cho đến tâm chẳng sinh một ý niệm ngưng nghỉ. Giáo hóa chúng sinh, thọ trì, giữ gìn khen ngợi chánh pháp, tâm cũng không một ý niệm ngưng nghỉ.” Đó là phát việc lớn thứ tám của Đại Bồ-tát.

9. Tu tập những căn lành đó, thành tựu quả Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, ngang bằng với tất cả chư Như Lai, chứng được tất cả các quả vị của Như Lai. Đó là phát việc lớn thứ chín của Đại Bồ-tát.

10. Đại Bồ-tát nghĩ: “Ta thành Bồ-đề rồi, ở tất cả thế giới, trong kiếp nhiều chẳng thể nói, ta nói pháp vi diệu, thị hiện chẳng thể nghĩ bàn thần biến tự tại của Như Lai. Thân, miệng, ý ấy chưa từng tạm sinh ra tư tưởng mệt chán mà chỉ phát tâm chuyên niệm chánh pháp. Tâm lực Như Lai tràn đầy tâm nguyện tất cả chúng sinh, lòng đại Từ bi quán sát các pháp. Tâm chân thật an trụ ở lời nói thật, chứng pháp tịch diệt, tất cả chúng sinh đều chẳng thể được mà chẳng trái các nghiệp, thuận theo tất cả chư Phật ba đời, rốt ráo tất cả pháp giới, hư không giới. Quán sát các pháp không tướng sở hữu, chẳng sinh chẳng diệt, thành tựu đầy đủ tất cả đại nguyện vô thượng của chư Phật, thi hành tất cả việc lớn của chư Phật, có thể hóa độ hết tất cả chúng sinh. Đó là phát việc lớn thứ mười của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát việc lớn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

pháp này thì được trí tuệ vô thượng của tất cả chư Phật, chẳng đoạn sự tu hạnh của tất cả Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ rốt ráo việc lớn. Những gì là mười?

1. Rốt ráo việc lớn cung kính cúng dường tất cả Như Lai.
2. Rốt ráo việc lớn tùy chỗ thỉnh mời của chúng sinh mà đều độ thoát.
3. Rốt ráo việc lớn chuyên cầu chánh pháp tất cả chư Phật.
4. Rốt ráo việc lớn nuôi lớn tất cả căn lành.
5. Rốt ráo việc lớn sinh ra pháp tất cả chư Như Lai.
6. Rốt ráo việc lớn thành tựu viên mãn tất cả nguyện lớn thanh tịnh.
7. Rốt ráo việc lớn làm tất cả hạnh Bồ-tát.
8. Rốt ráo việc lớn cung kính phụng thờ tất cả Thiện tri thức.
9. Rốt ráo việc lớn đi đến chỗ tất cả thế giới Phật.

10. Rốt ráo việc lớn nghe nhận chánh pháp của tất cả chư Phật, vào sâu đại chúng tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ rốt ráo việc lớn của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác việc lớn trí tuệ rốt ráo.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười niềm tin chẳng hoại. Những gì là mười?

1. Niềm tin đối với tất cả Phật chẳng hoại.
2. Niềm tin đối với tất cả Phật pháp chẳng hoại.
3. Niềm tin đối với tất cả Thánh tăng chẳng hoại.
4. Niềm tin đối với tất cả Bồ-tát chẳng hoại.
5. Niềm tin đối với tất cả Thiện tri thức chẳng hoại.
6. Niềm tin đối với tất cả chúng sinh chẳng hoại.
7. Niềm tin đối với tất cả đại nguyện Bồ-tát chẳng hoại.
8. Niềm tin đối với tất cả hạnh Bồ-tát chẳng hoại.
9. Niềm tin cung kính cúng dường tất cả chư Phật chẳng hoại.

10. Niềm tin giáo hóa tất cả chúng sinh, thành tựu phương tiện khéo léo của Bồ-tát chẳng hoại.

Này Phật tử! Đó là mười niềm tin chẳng hoại của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được niềm tin trí tuệ vô thượng chẳng thể hoại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thọ ký. Những gì là mười?

1. Bồ-tát thọ ký chuyên cầu giải thoát.
2. Bồ-tát thọ ký chắc chắn đầy đủ căn lành Bồ-tát.
3. Bồ-tát thọ ký rộng làm vô lượng các hạnh Bồ-tát.
4. Bồ-tát thọ ký hiện tiền.
5. Bồ-tát thọ ký bí mật.
6. Bồ-tát thọ ký nhờ tự tâm được Bồ-đề.
7. Bồ-tát thọ ký được pháp Nhẫn.
8. Bồ-tát thọ ký giáo hóa thành thực chúng sinh.
9. Bồ-tát thọ ký rốt ráo tất cả kiếp.
10. Bồ-tát thọ ký tất cả Bồ-tát tu hành tự tại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thọ ký của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì ở tất cả chỗ Phật mà được thọ ký.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ hồi hướng căn lành. Những gì là mười?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

1. Tất cả căn lành hồi hướng đồng nguyện Thiện tri thức.
2. Tất cả căn lành hồi hướng đồng tâm chính trực Thiện tri thức.
3. Tất cả căn lành hồi hướng đồng hạnh Thiện tri thức.
4. Tất cả căn lành hồi hướng đồng căn lành Thiện tri thức.
5. Tất cả căn lành hồi hướng thuận theo căn lành Thiện tri thức.
6. Tất cả căn lành hồi hướng đồng chánh niệm Thiện tri thức.
7. Tất cả căn lành hồi hướng đồng thanh tịnh Thiện tri thức.
8. Tất cả căn lành hồi hướng đồng trụ Thiện tri thức.
9. Tất cả căn lành hồi hướng đồng vào sự thành tựu viên mãn bình đẳng Thiện tri thức.

10. Tất cả căn lành hồi hướng đồng thâm tâm chẳng hoại của Thiện tri thức, nếu đồng như vậy thì không đồng, không khác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ hồi hướng căn lành của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được tất cả căn lành hồi hướng vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ được trí tuệ. Những gì là mười?

1. Trí tuệ tự tại nơi tất cả sự bố thí.
2. Trí tuệ tự tại tất cả pháp Phật giải thoát.
3. Trí tuệ tự tại vào sâu tất cả Như Lai vô lượng, vô biên.
4. Trí tuệ tự tại tùy theo điều hỏi có thể đáp, trừ diệt tất cả nghi hoặc.
5. Trí tuệ tự tại hiểu sâu nghĩa chân thật.
6. Trí tuệ tự tại hiểu tất cả phương tiện khéo léo của Như Lai, vào sâu tất cả giải thoát của chư Phật.

7. Trí tuệ tự tại hiểu rõ tất cả chỗ Phật gieo trồng chút ít căn lành thì nhất định có thể đầy đủ tất cả pháp Bạch tịnh căn lành sinh ra Nhất thiết trí của Như Lai.

8. Trí tuệ tự tại thành tựu đầy đủ trụ chẳng thể nghĩ bàn của Bồ-tát.

9. Trí tuệ tự tại ở trong một niệm, có thể đi đến chỗ chư Phật chẳng thể nói, chẳng thể nói hết.

10. Trí tuệ tự tại giác ngộ Bồ-đề của tất cả chư Phật, thâm nhập vào tất cả pháp giới, nghe trì tất cả Phật pháp, thâm nhập tất cả ngôn ngữ trang nghiêm của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ được trí tuệ của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được trí tuệ tự tại vô thượng của tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ phát tâm rộng vô lượng, vô biên. Những gì là mười?

1. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên nơi tất cả Phật.
2. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên độ thoát tất cả chúng sinh.
3. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên khiến cho tất cả chúng sinh, tất cả đời, tất cả cõi đều vào pháp giới.
4. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên quán tất cả pháp đều như hư không.
5. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên quán sát các hạnh của tất cả Bồ-tát.
6. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên chánh niệm tất cả chư Phật ba đời.
7. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên rõ biết các nghiệp báo chẳng thể nghĩ bàn.
8. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên nghiêm tịnh tất cả các cõi Như Lai.
9. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên vào sâu đại chúng của tất cả Như Lai.
10. Phát tâm rộng vô lượng, vô biên quán sát âm thanh vi diệu của tất cả Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ phát tâm rộng vô lượng, vô biên của Đại Bồ-tát. Nếu

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát an trụ ở tâm này thì được biển lớn trí tuệ vô lượng, vô biên của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tạng. Những gì là mười?

1. Phân biệt số biết tất cả tạng pháp.
2. Sinh ra tất cả tạng pháp.
3. Chiếu khắp tất cả tạng pháp Đà-la-ni.
4. Phân biệt giải nói tất cả tạng pháp biện tài.
5. Ở nơi tất cả pháp rõ biết tạng phương tiện thiện xảo chẳng thể nói.
6. Thị hiện tạng sức tự tại đại thần biến của tất cả Phật.
7. Ở nơi tất cả pháp, sinh ra tạng phương tiện bình đẳng thiện xảo.
8. Chẳng lìa, thường thấy tạng tất cả Phật.
9. Vào kiếp số chẳng thể nghĩ bàn đều là tạng phương tiện thiện xảo như huyễn cả.

10. Đối với tất cả chư Phật, Bồ-tát thì có tạng hoan hỷ, cung kính.

Này Phật tử! Đó là mười tạng của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở tạng này thì được đại trí tuệ tạng của tất cả chư Phật, có thể độ thoát hết tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ điều thuận. Những gì là mười?

1. Điều thuận chẳng bài báng tất cả pháp Phật.
2. Điều thuận nơi tất cả pháp Phật có niềm tin chẳng thể phá hoại.
3. Điều thuận tôn trọng cung kính tất cả Bồ-tát.
4. Điều thuận gần gũi tất cả Thiện tri thức.
5. Điều thuận xa lìa sự hiểu biết của tất cả Thanh văn, Duyên giác.
6. Điều thuận nuôi lớn tất cả Tam-muội của Bồ-tát.
7. Điều thuận quán sát bình đẳng tất cả chúng sinh.
8. Điều thuận thành tựu rốt ráo tất cả căn lành.
9. Điều thuận có thể hàng phục hết tất cả ma quân.
10. Điều thuận thành tựu viên mãn tất cả Ba-la-mật.

Này Phật tử! Đó là mười thứ điều thuận của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được đại trí điều thuận vô thượng.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tự tại. Những gì là mười?

1. Thọ mạng tự tại, ở vô lượng, vô biên kiếp chẳng thể nói trụ trì thọ mạng.
2. Tâm tự tại sinh ra trí vào sáu a-tăng-kỳ Tam-muội.
3. Trang nghiêm tự tại, dùng đại trang nghiêm đều có thể trang nghiêm hết tất cả cõi.
4. Nghiệp tự tại, tùy lúc thọ báo.
5. Thọ sinh tự tại, ở tất cả cõi thị hiện sinh ra.
6. Giải thoát tự tại, thấy tất cả thế giới chư Phật đầy khắp.
7. Nguyên tự tại, tùy lúc, tùy cõi thành Bồ-đề.
8. Thần lực tự tại, thị hiện tất cả đại thần biến.
9. Pháp tự tại, thị hiện vô lượng, vô biên pháp môn.
10. Trí tự tại, ở trong một niệm, thị hiện giác ngộ mười Lực, bốn Vô sở úy của Như Lai.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tự tại của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được rốt ráo thành mãn Nhất thiết trí tự tại của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ tự tại. Những gì là mười?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

1. Chúng sinh tự tại.
2. Cõi tự tại.
3. Pháp tự tại.
4. Thân tự tại.
5. Nguyên tự tại.
6. Cảnh giới tự tại.
7. Trí tự tại.
8. Thông tự tại.
9. Thần lực tự tại.
10. Lực tự tại.

Này Phật tử! Đó là mười thứ tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Những gì là chúng sinh tự tại của Đại Bồ-tát? Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ chúng sinh tự tại. Những gì là mười?

1. Tự tại độ thoát tất cả chúng sinh.
2. Tự tại nắm giữ tất cả tướng chúng sinh.
3. Tự tại vì tất cả chúng sinh nói pháp chưa từng phi thời.
4. Tự tại biến hóa tất cả chúng sinh.
5. Tự tại an trí tất cả chúng sinh ở trong một sợi lông mà chẳng độn nén.
6. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh của tất cả thế giới, thị hiện làm vua.
7. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh thị hiện làm Đế Thích, Phạm vương.
8. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh, thị hiện Thanh văn, Duyên giác chẳng chuyển uy nghi.
9. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh, thị hiện làm hạnh Bồ-tát.
10. Tự tại ở trong tất cả chúng sinh thị hiện thân Phật tướng tốt trang nghiêm, giác ngộ lực Nhất thiết trí.

Này Phật tử! Đó là mười thứ chúng sinh tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cõi tự tại. Những gì là mười?

1. Tự tại khiến cho tất cả cõi làm thành một cõi.
2. Tự tại khiến cho tất cả cõi vào một sợi lông.
3. Tự tại ở tất cả cõi vào sáu phương tiện vô tận.
4. Tự tại ở tất cả cõi, thị hiện một thân ngồi kiết già đầy khắp.
5. Tự tại khiến cho tất cả cõi hiện vào thân mình.
6. Tự tại dùng thần lực chấn động tất cả cõi Phật mà chẳng làm cho chúng sinh kinh sợ.
7. Tự tại thị hiện dùng tất cả cõi trang nghiêm để trang nghiêm một cõi.
8. Tự tại dùng một cõi trang nghiêm để trang nghiêm tất cả cõi.
9. Tự tại thị hiện cho chúng sinh, một thân Như Lai và quyến thuộc của Ngài đều tràn đầy hết tất cả cõi Phật.
10. Tất cả cõi, cõi nhỏ, cõi vừa, cõi lớn, cõi rộng, cõi sâu, cõi nghiêng xuống, cõi cúi, cõi ngửa, cõi bằng phẳng... tự tại dùng những cõi này thị hiện cho chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cõi tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười pháp tự tại. Những gì là mười?

1. Tất cả pháp tức là một pháp, một pháp tức là tất cả pháp mà tự tại chẳng trái pháp tướng chúng sinh.
2. Bát-nhã ba-la-mật sinh ra tất cả pháp, giác ngộ tất cả chúng sinh nên tự tại



không gì chẳng rõ biết.

3. Ở nơi tất cả pháp đều lìa khỏi pháp tướng, khiến cho khắp chúng sinh tự tại vào thắng pháp.

4. Tất cả các pháp vào một phương tiện, tự tại phân biệt giải nói vô lượng phương tiện.

5. Tất cả các pháp đoạn đường ngôn ngữ mà có thể tự tại diễn nói vô lượng pháp môn.

6. Đối với tất cả pháp, phương tiện thiện xảo tự tại chuyển khắp bánh xe pháp môn vô tận.

7. Tất cả pháp đều vào một pháp môn mà ở trong kiếp chẳng thể nói tự tại phân biệt giải nói chẳng thể cùng tận.

8. Tất cả pháp đều vào Phật pháp, thù thắng chúng sinh tự tại.

9. Tất cả pháp thị hiện tự tại vô lượng, vô biên.

10. Tất cả pháp không ngại thật tế, vô lượng, vô biên giống như lưới huyễn mà ở vô lượng kiếp tự tại vì chúng sinh nói chẳng thể cùng tận.

Này Phật tử! Đó là mười thứ pháp tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ chân tự tại. Những gì là mười?

1. Tự tại khiến cho tất cả chúng sinh vào trong thân mình.

2. Thân mình tự tại thị hiện tất cả thân chúng sinh.

3. Tất cả thân Phật tự tại thị hiện một thân Phật.

4. Một thân Phật tự tại thị hiện tất cả thân Phật.

5. Tất cả cõi tự tại đặt vào bên trong thân mình.

6. Một Pháp thân tự tại đầy khắp ba đời thị hiện chúng sinh.

7. Một thân tự tại vào Tam-muội, vô lượng thân tự tại khởi Tam-muội.

8. Một thân tự tại thành Tối chánh giác thị hiện những thân chúng sinh.

9. Tất cả thân chúng sinh tự tại làm một thân chúng sinh thị hiện tất cả thân chúng sinh.

10. Tất cả thân chúng sinh tự tại thị hiện Pháp thân, Pháp thân thị hiện tất cả thân chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thân tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ nguyện tự tại. Những gì là mười?

1. Nguyện tự tại với tất cả nguyện của Bồ-tát tức là nguyện của mình.

2. Nguyện tự tại dùng nguyện lực Bồ-đề của tất cả Phật thị hiện nguyện chúng sinh.

3. Nguyện tự tại tùy theo sự thích ứng của chúng sinh đều khiến cho họ thành tựu nguyện Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

4. Nguyện tự tại ở nơi a-tăng-kỳ kiếp chẳng thể tính đại nguyện chẳng gián đoạn.

5. Nguyện tự tại xa lìa thân thức, chẳng đắm trước thân trí mà thị hiện tất cả thân.

6. Nguyện tự tại chẳng bỏ việc mình mà có thể thành tựu viên mãn tất cả việc người khác.

7. Nguyện tự tại giáo hóa, thành thực tất cả chúng sinh khiến cho họ chẳng thoái chuyển.

8. Nguyện tự tại ở trong tất cả a-tăng-kỳ kiếp, tu hạnh Bồ-tát chưa từng đoạn tuyệt.

9. Nguyện tự tại ở trong một sợi lông thành Đẳng chánh giác mà nguyện lực tràn

đầy tất cả cõi Phật, vì mỗi một chúng sinh mà thị hiện thế giới chẳng thể nói, chẳng thể nói hết số thế giới.

10. Nguyên tự tại nói một câu pháp mà mây pháp trùm khắp tất cả pháp giới, động sấm thật pháp, sáng ngời ánh chớp giải thoát, tuôn xuống pháp vũ cam lồ đầy khắp tâm nguyện của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ nguyện tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ cảnh giới tự tại. Những gì là mười?

1. Bồ-tát tại cảnh giới pháp giới mà thị hiện tại cảnh giới chúng sinh.
2. Tại cảnh giới Phật mà thị hiện tại cảnh giới ma.
3. Tại cảnh giới Niết-bàn mà chẳng lìa khỏi cảnh giới sinh tử.
4. Tại cảnh giới Nhất thiết trí mà chẳng lìa cảnh giới Bồ-tát.
5. Tại cảnh giới tịch diệt mà chẳng bỏ cảnh giới chúng sinh tán loạn.
6. Tại cảnh giới lìa khỏi tất cả hư vọng mà chẳng lìa khỏi cảnh giới hư vọng.
7. Tại cảnh giới trang nghiêm lực mà thị hiện cảnh giới phi Nhất thiết trí.
8. Tại cảnh giới thật tế không chúng sinh mà chẳng bỏ cảnh giới hóa độ tất cả chúng sinh.

9. Tại cảnh giới ly dục các thiền Tam-muội giải thoát, trí thông minh mà thị hiện cảnh giới tất cả thế giới thọ sinh.

10. Tại cảnh giới hành Bồ-đề trang nghiêm của Như Lai mà thị hiện cảnh giới uy nghi tịch tĩnh của Thanh văn, Duyên giác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ cảnh giới tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ trí tự tại. Những gì là mười?

1. Trí tự tại vô tận biện.
2. Trí tự tại không nghi hoặc tất cả Đà-la-ni.
3. Trí tự tại quyết định biết các căn của tất cả chúng sinh.
4. Trí tự tại ở trong một niệm, dùng trí vô ngại tâm biết hết pháp tâm và tâm sở của tất cả chúng sinh.
5. Trí tự tại biết sự phiền não tập khí, kết sử của tâm tất cả chúng sinh và pháp đối trị tùy theo lệnh.
6. Trí tự tại ở trong một niệm, vào sâu mười Lực của Như Lai.
7. Trí tự tại vô ngại trí biết chúng sinh ba đời để tùy lúc độ thoát.
8. Trí tự tại ở trong một niệm, thành Đẳng chánh giác thị hiện cho tất cả chúng sinh.
9. Trí tự tại ở nơi tưởng một chúng sinh rõ biết hành nghiệp của tất cả chúng sinh.
10. Trí tự tại nơi âm thanh của một chúng sinh thị hiện âm thanh của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ trí tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thông tự tại. Những gì là mười?

1. Thông tự tại cảnh giới một thân thị hiện thân ở tất cả thế giới.
2. Thông tự tại ngồi ở trong đại chúng một Đức Như Lai, nghe nhận chánh pháp thì có thể nghe nhận hết pháp hội đại chúng của tất cả chư Phật.
3. Thông tự tại nơi cảnh giới một niệm một chúng sinh thành tựu Bồ-đề vô thượng chẳng thể nói tất cả chúng sinh không ai chẳng biết.
4. Thông tự tại phát ra một điệu âm đều có thể đầy khắp tất cả thế giới, sinh ra tất cả âm thanh, mỗi một đều khác biệt mà tất cả chúng sinh không ai chẳng hiểu rõ.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

5. Thông tự tại ở trong một niệm thị hiện kiếp tận đời quá khứ những nghiệp quả báo của tất cả chúng sinh mà không ai chẳng biết.

6. Thông tự tại khiến cho tất cả thế giới đều trang nghiêm.

7. Thông tự tại quán sát ba đời bình đẳng.

8. Thông tự tại sinh ra Bồ-đề của tất cả chư Phật và nguyện của chúng sinh.

9. Thông tự tại phóng ra quang minh đại pháp.

10. Thông tự tại được tất cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Đế Thích, Phạm vương và tất cả Thanh văn, Duyên giác, các Bồ-tát... đều cung kính tôn trọng, có thể khéo hộ trì tất cả căn lành của chư Như Lai lực.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thông tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thần lực tự tại. Những gì là mười?

1. Thần lực tự tại đem thế giới chẳng thể nói vào trong một vi trần.

2. Thần lực tự tại ở trong một vi trần hiển hiện tất cả pháp giới, tất cả cõi Phật.

3. Thần lực tự tại ở trong một lỗ chân lông đều có thể dung chứa tất cả biển lớn và có thể mang đi khắp tất cả thế giới mà chẳng khiến cho chúng sinh có sợ hãi.

4. Thần lực tự tại đem tất cả thế giới vào trong thân mình, có thể hiển hiện tất cả các việc chúng sinh.

5. Thần lực tự tại dùng một sợi lông buộc núi Kim cang vi chẳng thể nghĩ bàn, rồi mang chúng du hành tất cả thế giới mà chẳng làm cho chúng sinh sinh lòng sợ hãi.

6. Thần lực tự tại kiếp nhiều chẳng thể nói thị hiện một kiếp, một kiếp thị hiện những sự thành bại của bất khả thuyết kiếp mà chẳng khiến cho chúng sinh sinh tâm sợ hãi.

7. Thần lực tự tại ở tất cả thế giới thị hiện tai họa nước, lửa, gió, thành bại mà chẳng làm cho chúng sinh sinh lòng sợ hãi.

8. Thần lực tự tại khi tất cả thế giới bị tai họa nước, lửa, gió hủy hoại thì có thể giữ gìn tất cả dụng cụ sinh sống của chúng sinh.

9. Thần lực tự tại đem thế giới chẳng thể nghĩ bàn đặt vào trong bàn tay rồi ném thật xa đến phương khác, qua khỏi thế giới chẳng thể nói mà chẳng làm cho chúng sinh sinh lòng sợ hãi..

10. Tự tại thần lực khiến cho tất cả chúng sinh hiểu được tất cả cõi Phật giống như hư không.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thần lực tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười lực tự tại. Những gì là mười?

1. Lực tự tại chúng sinh chẳng bỏ chúng sinh mà giáo hóa điều phục.

2. Lực tự tại cõi Phật dùng đồ trang nghiêm chẳng thể nói để trang nghiêm hiển hiện các cõi Phật.

3. Lực tự tại Pháp khiến cho tất cả thân vào không thân.

4. Lực tự tại kiếp chẳng đoạn tất cả hạnh Bồ-tát.

5. Lực tự tại Phật, giác ngộ chúng sinh ngủ mê trong sinh tử.

6. Lực tự tại hạnh, gồm lấy hạnh của tất cả Bồ-tát.

7. Lực tự tại Như Lai, độ thoát tất cả chúng sinh.

8. Lực tự tại trí vô sư, tự nhiên giác ngộ tất cả pháp.

9. Lực tự tại Nhất thiết trí, trí giác ngộ của người Nhất thiết trí.

10. Lực tự tại đại Bi, chẳng bỏ tất cả chúng sinh.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Phật tử! Đó là mười thứ lực tự tại của Đại Bồ-tát.

Này Phật tử! Đó là mười loại tự tại: chúng sinh tự tại... của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát thành tựu mười thứ tự tại này thì muốn thành Bồ-đề vô thượng hay chẳng thành Bồ-đề vô thượng đều tự tại tùy ý. Tuy thành Bồ-đề mà cũng chẳng đoạn các hạnh Bồ-tát. Vì sao? Vì Đại Bồ-tát sinh ra các nguyện lớn, phương tiện khéo léo thị hiện vô lượng pháp môn tự tại.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ du hý thần thông. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát ở thân chúng sinh làm thân cõi Phật mà chẳng hoại thân chúng sinh. Đó là du hý thần thông thứ nhất.

2. Đại Bồ-tát ở thân cõi Phật làm thân chúng sinh mà chẳng lìa khỏi thân cõi Phật. Đó là du hý thần thông thứ hai.

3. Đại Bồ-tát ở thân Phật thị hiện thân Thanh văn, Duyên giác mà chẳng giảm thân Như Lai. Đó là du hý thần thông thứ ba.

4. Đại Bồ-tát ở thân Thanh văn, Duyên giác thị hiện thân Như Lai mà chẳng thêm lớn thân Thanh văn, Duyên giác. Đó là du hý thần thông thứ tư.

5. Đại Bồ-tát ở thân Bồ-tát thị hiện thân Bồ-đề vô thượng mà chẳng bỏ hạnh Bồ-tát. Đó là du hý thần thông thứ năm.

6. Đại Bồ-tát ở thân Bồ-đề vô thượng thị hiện thân Bồ-tát mà chẳng giảm thân Bồ-đề. Đó là du hý thần thông thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát ở cõi Niết-bàn thị hiện sinh tử nối tiếp nhau chẳng dứt mà chẳng đắm trước cõi Niết-bàn. Đó là du hý thần thông thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát ở cõi sinh tử thị hiện cõi Niết-bàn cũng chẳng rời ráo Vô dư Niết-bàn. Đó là du hý thần thông thứ tám.

9. Đại Bồ-tát Chánh thọ Tam-muội, nhưng đi, đứng, nằm ngồi, hiện các uy nghi mà chẳng xả khỏi Chánh thọ Tam-muội. Đó là du hý thần thông thứ chín.

10. Đại Bồ-tát ở chỗ một Đức Phật nghe pháp thọ trì, nhưng có thể đi đến hết chỗ của chư Phật chẳng thể nói nghe thọ chánh pháp mà chẳng lìa khỏi chỗ ngồi cũ, cũng chẳng phân thân, chẳng rời khỏi Tam-muội. Từng niệm, từng niệm, ở mỗi một cửa thân Tam-muội sinh ra cửa thân Tam-muội chẳng thể nói, chẳng thể nói hết mà tất cả các kiếp còn có thể cùng tận, còn Bồ-tát sinh ra cửa thân Tam-muội thì chẳng thể tận cùng. Đó là du hý thần thông thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ du hý thần thông của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được du hý thần thông đại trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ thắng hạnh. Những gì là mười?

1. Thắng hạnh ở tất cả pháp giới dùng vô lượng cửa phương tiện hiện khắp chúng sinh.

2. Thắng hạnh dùng vô lượng trang nghiêm để trang nghiêm tất cả thế giới, hiện khắp chúng sinh.

3. Thắng hạnh biết sinh ra tất cả cõi chúng sinh đều như ảo hóa.

4. Thắng hạnh ở thân Như Lai sinh ra thân Bồ-tát, ở thân Bồ-tát sinh ra thân Như Lai.

5. Thắng hạnh ở hư không giới sinh ra thế giới, ở thế giới sinh ra hư không giới.

6. Thắng hạnh ở cõi sinh tử sinh ra cõi Niết-bàn, ở cõi Niết-bàn sinh ra cõi sinh tử.

7. Thắng hạnh ở âm thanh của một chúng sinh sinh ra âm thanh của tất cả Phật pháp.

8. Thắng hạnh ở cửa vô lượng thân thị hiện một thân, ở cửa một thân thị hiện phân biệt tất cả các thân.

9. Thắng hạnh dùng một thân đầy khắp tất cả thế giới.

10. Thắng hạnh ở trong một niệm, khiến cho tất cả chúng sinh sinh ra vô lượng, vô biên pháp môn, thành Đăng chánh giác.

Này Phật tử! Đó là mười thứ thắng hạnh của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở hạnh này thì được thắng hạnh đại trí vô thượng của tất cả chư Phật.

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ lực. Những gì là mười?

1. Lực trực tâm ở nơi tất cả thế giới không nhiễm trước.

2. Lực thâm tâm, chẳng hoại tất cả các Phật pháp.

3. Lực phương tiện, rốt ráo tất cả hạnh của Bồ-tát.

4. Lực trí tuệ, biết những tâm hạnh của tất cả chúng sinh.

5. Lực nguyện, khiến cho nguyện của tất cả chúng sinh tròn đủ.

6. Lực hạnh đến tận tất cả đời vị lai kiếp chẳng đoạn tuyệt.

7. Lực thừa sinh ra và hiện khắp tất cả các thừa mà chẳng chuyển Đại thừa.

8. Lực du hí thần thông, ở trong một sợi lông thị hiện ở tất cả thế giới thanh tịnh, tất cả Như Lai xuất hiện ở đời.

9. Lực Bồ-đề, giác ngộ Bồ-đề cho tâm niệm của tất cả chúng sinh.

10. Lực chuyển bánh xe pháp, với một câu pháp nói lên những căn hy vọng của tất cả chúng sinh.

Này Phật tử! Đó là mười thứ lực của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở lực này thì được mười lực Nhất thiết trí vô thượng của tất cả Đức Phật

Này Phật tử! Đại Bồ-tát có mười thứ vô úy. Những gì là mười?

1. Đại Bồ-tát có thể nghe giữ tất cả vấn nạn, rồi nghĩ như vậy: “Tất cả thế giới mười phương có đến hỏi ta, nếu chẳng đáp được thì không có việc này, cho đến chẳng thấy một chút tướng sợ.” Chẳng thấy chút tướng sợ nên Bồ-tát rốt ráo tất cả vô úy, an trụ ở vô úy. Tất cả chúng sinh tùy theo điều hỏi của họ, Bồ-tát đều đoạn dứt nghi hoặc cho họ. Đó là vô úy thứ nhất.

2. Tất cả ngữ ngôn âm thanh, tất cả văn tự mà Như Lai thọ ký biện tài vô ngại đã rốt ráo bờ kia, Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Thế giới mười phương, tất cả chúng sinh đến hỏi ta, nếu ta chẳng thể đáp được thì không có việc này, cho đến chẳng thấy chút tướng sợ.” Chẳng thấy chút tướng sợ nên có thể diệt trừ hết tất cả nghi hoặc, an trụ ở vô úy. Đó là vô úy thứ hai.

3. Đại Bồ-tát biết tất cả pháp đều không, lìa ngã, ngã sở, không tạo, không người tạo, không biết, không mạng, không nuôi lớn, không người, lìa khỏi ấm, giới, nhập, lìa khỏi các tà kiến, tâm như hư không. Rồi Bồ-tát nghĩ như vậy: “Tất cả chúng sinh nếu có thể khiến cho ta khởi lên điều ác của thân, miệng, ý thì không có điều này. Vì sao? Vì Bồ-tát thường lìa khỏi ngã, ngã sở nên nếu sinh sợ hãi thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên làm hạnh Bồ-tát chẳng thể chướng ngại. Đó là vô úy thứ ba.

4. Đại Bồ-tát được sự hộ trì của chư Phật, thành lực Như Lai, làm hạnh Như Lai, uy nghi Như Lai chưa từng chuyển dịch. Bồ-tát nghĩ như vậy: “Như kẻ có thể đến trách ta về uy nghi thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên ở trong đại chúng nói pháp nhiệm mầu. Đó là vô úy thứ tư.

5. Thân, miệng, ý của Đại Bồ-tát thanh tịnh, xa lìa mọi điều ác. Bồ-tát nghĩ như

vây: “Như có người đến trách thân, miệng, ý của ta ác thì không có điều này, cho đến chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên có thể giáo hóa hết tất cả chúng sinh. Đó là vô úy thứ năm.

6. Đại Bồ-tát thường được lực sĩ Kim cang theo thị vệ, thường được tất cả Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-gia, Đế Thích, Phạm vương... theo thị vệ cung kính cúng dường, thường được tất cả chư Phật hộ niệm. Bồ-tát nghĩ như vậy: “Tất cả quyến thuộc của bọn ma và các ngoại đạo có thấy chúng sinh đi đến chỗ ta, chúng có thể gây chướng ngại Bồ-đề vô thượng của ta thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu tướng sợ, an trụ ở vô úy, hoan hỷ tu hành hạnh nghiệp Bồ-tát. Đó là vô úy thứ sáu.

7. Đại Bồ-tát lìa khỏi si, chánh niệm, theo Như Lai sinh, thành tựu ý căn thứ nhất. Đại Bồ-tát nghĩ như vậy: “Chánh pháp đã nói của tất cả chư Phật, từng cú thân, vị thân đều thuận theo Bồ-đề. Nếu ta chẳng để đúng như pháp thọ trì thì không có điều đó, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên thọ trì thủ hộ chánh pháp của Như Lai. Đó là vô úy thứ bảy.

8. Đại Bồ-tát thành tựu đầy đủ trí tuệ phương tiện thiện xảo, rốt ráo bờ kia các lực Bồ-tát, trực tâm trong sạch giáo hóa chúng sinh, phát nguyện đại Bồ-đề, đối với chúng sinh đã khởi lên đại Bi nên ở trong đời phiến não trước mà hiện thọ sinh, hiện thọ năm dục, nuôi dưỡng vợ con và các quyến thuộc. Vì giáo hóa chúng sinh nên Bồ-tát lại nghĩ như vậy: “Ta tuy ở tại đây mà chẳng sinh hoặc loạn làm chướng ngại đối với pháp môn biện tài Bồ-đề giải thoát Tam-muội. Nếu có thể chướng ngại thì không có điều này. Vì sao? Vì Bồ-tát ở với tất cả pháp mà được tự tại, rốt ráo bờ kia tu hạnh Bồ-tát, an trụ ở Bồ-đề. Tất cả thế gian mà Bồ-tát thọ sinh, hoặc loạn đã chẳng thể loạn. Nếu có thể hoặc loạn thì không có điều này, cho đến chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên ở tất cả thế giới, Bồ-tát thị hiện thọ sinh. Đó là vô úy thứ tám.

9. Đại Bồ-tát lìa bỏ ngu si, biết Nhất thiết trí, trụ ở đạo Bồ-tát, theo với Đại thừa, trụ ở Nhất thiết trí, tâm lực thị hiện Thanh văn, Duyên giác chẳng đổi uy nghi. Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ta quyết chẳng chứng đạo Thanh văn, Duyên giác. Ta nếu chịu chứng thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu tướng sợ nên Bồ-tát an trụ ở vô úy, có thể thị hiện hết các thừa, đầy đủ rốt ráo bình đẳng Đại thừa. Đó là vô úy thứ chín.

10. Đại Bồ-tát thành tựu tất cả các pháp Bạch tịnh, gom chứa căn lành, thành tựu viên mãn tất cả các nguyện thông minh, trụ vững ở Bồ-đề, thành tựu viên mãn đầy đủ các hạnh Bồ-tát, ở tất cả chỗ ghi nhận sự thọ ký Nhất thiết trí của Như Lai, giáo hóa chúng sinh, chẳng bỏ hạnh Bồ-tát. Bồ-tát nghĩ như vậy: “Ở đó có chúng sinh có thể hóa độ mà nếu ta chẳng có thể kịp thời thị hiện cảnh giới Như Lai thì không có điều này, thậm chí chẳng thấy chút xíu tướng sợ.” Chẳng thấy chút xíu nên an trụ ở vô úy, tùy người thọ hóa khắp vì họ ứng hiện cảnh giới Như Lai mà cũng chẳng đoạn nguyện hạnh Bồ-tát. Đó là vô úy thứ mười.

Này Phật tử! Đó là mười thứ vô úy của Đại Bồ-tát. Nếu Đại Bồ-tát an trụ ở pháp này thì được vô úy vô thượng của tất cả chư Phật mà cũng chẳng bỏ vô úy của Bồ-tát.

